

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ K48, 49, 50 (KSV) - ĐỢT 2 THÁNG 9/2025

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
1	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570308	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	20/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
2	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570262	Bùi Mạnh Cường	08/01/2004	VPET	53	Đủ điều kiện
3	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570261	Nguyễn Bảo Hà	31/12/2003	VPET	58	Đủ điều kiện
4	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570228	Dương Thị Hồng Hạnh	27/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
5	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570329	Cao Ngọc Hân	25/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
6	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570318	Lê Nguyễn Gia Hân	22/02/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
7	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570315	Phùng Thị Thu Hồng	28/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
8	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570231	Lê Thị Thanh Hương	10/01/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
9	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570269	Lương Minh Kiều	11/10/2004	TOEIC	640	Đủ điều kiện
10	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570312	Văn Thị Thu Lài	04/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
11	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570268	Phùng Nguyễn Tấn Lộc	28/08/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
12	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570582	Bùi Thị Huỳnh Ngân	12/12/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
13	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570320	Võ Thị Kim Ngân	17/06/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
14	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570274	Bùi Nguyễn Gia Nghi	01/10/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
15	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570223	Đặng Hải Bảo Ngọc	22/10/2004	VPET	52	Đủ điều kiện
16	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570224	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	01/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
17	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570281	Đặng Trương Xuân Như	03/10/2004	VPET	45	Đủ điều kiện
18	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570263	Huỳnh Thị Quỳnh Như	05/06/2004	VPET	60	Đủ điều kiện
19	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570305	Nguyễn Huỳnh Như	10/08/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
20	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570280	Phạm Thị Yên Như	13/01/2004	TOEIC	540	Đủ điều kiện
21	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570284	Trần Thị Kim Phụng	27/05/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
22	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570321	Nguyễn Phạm Trúc Quyên	30/04/2003	VPET	53	Đủ điều kiện
23	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570264	Võ Thị Trúc Quyên	06/03/2004	VPET	47	Đủ điều kiện
24	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570229	Lê Thanh Tâm	01/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
25	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570326	Nguyễn Ngọc Thảo	09/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
26	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570226	Ngô Thị Hồng Thắm	15/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
27	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570291	Nguyễn Thùy Trang	01/04/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
28	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570230	Huỳnh Dương Ngọc Trâm	06/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
29	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570317	Phùng Thị Huyền Trân	19/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
30	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570258	Nguyễn Trần Thanh Trúc	12/01/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
31	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570328	Phạm Huệ Uyên	11/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
32	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570279	Võ Nguyễn Thị Tường Vi	06/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
33	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570282	Văn Thị Thanh Xuân	21/03/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
34	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570168	Mai Lê Kim Ngân	02/02/2004	TOEIC	605	Đủ điều kiện
35	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570217	Trần Bảo Ngọc	03/06/2003	TOEIC	630	Đủ điều kiện
36	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570178	Võ Lê Khôi Nguyên	28/12/2004	TOEIC	695	Đủ điều kiện
37	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570216	Nguyễn Thị Thúy Vi	17/07/2004	TOEIC	650	Đủ điều kiện
38	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570164	Lê Văn Dũng	19/09/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
39	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570211	Nguyễn Phát Đạt	17/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
40	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570213	Trần Phan Đăng Khoa	17/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
41	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570332	Văn Thị Ái Nguyên	29/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
42	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570184	Bùi Thị Hồng Nhiên	10/07/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
43	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570514	Huỳnh Bảo Trân	12/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
44	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570176	Nguyễn Thảo Vân	16/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
45	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570032	Nguyễn Huỳnh Kim Anh	14/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
46	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570051	Dương Đoàn Quế Băng	20/07/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
47	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570063	Hồ Công Dự	06/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
48	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570041	Lê Huỳnh Hải Đăng	12/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
49	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570031	Tô Ngọc Hân	27/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
50	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570083	Trần Nguyễn Thanh Ngân	18/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
51	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570058	Phạm Thị Mỹ Như	23/09/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
52	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570037	Bùi Đức Tài	03/10/2003	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
53	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570033	Nguyễn Ngọc Như Tâm	08/05/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
54	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570064	Nguyễn Trọng Thắng	15/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
55	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570061	Lê Nguyễn Duyên Thùy	23/12/2004	TOEIC	560	Đủ điều kiện
56	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570059	Nguyễn Thị Anh Thư	12/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
57	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570056	Phạm Thị Mỹ Trân	24/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
58	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570069	Trần Nguyễn Bảo Trân	25/04/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
59	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570085	Lê Diễm Trinh	17/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
60	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570075	Lê Ánh Tuyết	14/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
61	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570060	Trần Lâm Vũ	22/06/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
62	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570571	Hoàng Thị Hòa	07/12/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
63	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570340	Đặng Nhật Huy	08/03/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
64	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570515	Bùi Đạt Gia Khang	21/12/2003	IELTS	5.5	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
65	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570334	Nguyễn Đăng Khôi	09/05/2004	IELTS	6.0	Đủ điều kiện
66	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570513	Trương Triệu Minh	03/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
67	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570365	Hoàng Hữu Phúc	10/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
68	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570363	Nguyễn Thị Xuân Thanh	08/05/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
69	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570499	Võ Huỳnh Như Trúc	25/08/2004	TOEIC	510	Đủ điều kiện
70	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570153	Nguyễn Cù Bảo Duy	21/05/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
71	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570240	Nguyễn Hoàng Khánh Duy	27/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
72	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570206	Dương Thanh Đặng	30/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
73	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570239	Tổng Xuân Hà	27/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
74	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570352	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	23/12/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
75	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570200	Trần Ngọc Hân	08/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
76	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570234	Nguyễn Trung Hiếu	20/01/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
77	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570157	Nguyễn Thị Tuyết Hương	27/10/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
78	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570204	Trương Ngọc Linh	13/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
79	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570151	Phạm Trúc Mai	07/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
80	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570202	Lê Thị Hà My	29/11/2003	VPET	53	Đủ điều kiện
81	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570286	Phạm Huỳnh Ngọc Nga	07/05/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
82	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570232	Lê Huỳnh Kim Ngân	15/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
83	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570289	Phạm Huỳnh Ngọc Ngân	07/05/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
84	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570191	Phạm Trần Kim Ngân	22/08/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
85	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570203	Nguyễn Kim Nguyên	19/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
86	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570158	Nguyễn Phú Khôi Nguyên	16/09/2004	TOEIC	780	Đủ điều kiện
87	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570161	Ngô Kha Nhi	19/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
88	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570205	Võ Hà Như	12/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
89	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570244	Nguyễn Bùi Hữu Phước	28/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
90	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570187	Trần Thị Quyên	09/08/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
91	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570198	Trần Thị Mỹ Quyên	28/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
92	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570247	Hoàng Thị Như Quỳnh	09/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
93	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570255	Nguyễn Thị Kim Quỳnh	28/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
94	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570209	Võ Thị Quế Thanh	14/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
95	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570250	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	18/09/2004	TOEIC	525	Đủ điều kiện
96	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570154	Tô Phương Thảo	12/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
97	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570237	Lê Anh Thuận	04/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
98	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570249	Ngô Thị Thanh Thủy	01/09/2003	VPET	58	Đủ điều kiện
99	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570162	Nguyễn Anh Thy	24/05/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
100	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570193	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	24/06/2004	TOEIC	540	Đủ điều kiện
101	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570241	Trần Thị Cẩm Tiên	30/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
102	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570288	Trương Thị Kiều Tiên	12/01/2004	TOEIC	645	Đủ điều kiện
103	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570163	Nguyễn Thái Toàn	07/09/2004	VPET	52	Đủ điều kiện
104	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570155	Nguyễn Thái Toàn	20/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
105	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570351	Nguyễn Yến Trâm	11/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
106	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570252	Mạc Ngọc Bảo Trân	17/10/2004	VPET	55	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
107	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570156	Phạm Thị Bảo Trân	13/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
108	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570197	Võ Thị Huyền Trân	28/05/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
109	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570160	Đỗ Huỳnh Nhật Uyên	25/11/2003	VPET	53	Đủ điều kiện
110	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570210	Nguyễn Thị Thúy Uyên	17/03/2004	TOEIC	555	Đủ điều kiện
111	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570236	Nguyễn Thị Ngọc Yến	16/05/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
112	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570492	Bùi Chiêu Bằng	13/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
113	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570483	Trịnh Cẩm Hằng	05/06/2003	VPET	58	Đủ điều kiện
114	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570463	Nguyễn Thị Ngọc Hân	24/03/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
115	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570545	Trần Nguyễn Tú Huyền	22/08/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
116	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570437	Nguyễn Thị Huỳnh Hương	30/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
117	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570465	Nguyễn Đăng Khôi	27/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
118	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570466	Lê Kim Ngân	20/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
119	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570537	Nguyễn Mỹ Nghi	04/01/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
120	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570470	Nguyễn Quỳnh Ngọc Phương	12/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
121	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570530	Đào Minh Tấn	22/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
122	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570469	Nguyễn Thị Phương Thảo	22/09/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
123	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570485	Phạm Thị Yến Thuy	17/11/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
124	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570506	Trương Thị Huỳnh Trâm	07/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
125	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570482	Phan Băng Trinh	09/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
126	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570435	Nguyễn Thị Thanh Trúc	12/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
127	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570451	Phan Quốc Vẹn	17/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
128	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570445	Ngô Thị Tường Vy	01/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
129	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570538	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06/08/2004	TOEIC	590	Đủ điều kiện
130	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570143	Phan Đoàn Phước Đạt	08/08/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
131	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570149	Hồ Thị Thanh Hằng	08/01/2004	TOEIC	590	Đủ điều kiện
132	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570145	Trần Thị Ngọc Hân	14/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
133	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570134	Dương Thanh Hương	17/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
134	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570137	Ngô Hồ Minh Khánh	10/12/2004	TOEIC	695	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
135	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570108	Nguyễn Thành Lập	28/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
136	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570141	Nguyễn Duy Lộc	21/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
137	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570142	Nguyễn Thị Trà My	07/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
138	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570101	Lê Châu Hoàn Mỹ	17/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
139	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570092	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/10/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
140	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570117	Nguyễn Thị Thu Ngân	22/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
141	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570100	Nguyễn Hà Long Nhật	30/08/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
142	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570124	Lê Tuyết Nhi	20/08/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
143	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570144	Phạm Nguyễn Yến Nhi	16/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
144	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570121	Nguyễn Huỳnh Như	03/04/2003	VPET	54	Đủ điều kiện
145	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570090	Nguyễn Huỳnh Như	11/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
146	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570148	Cao Thị Như Quỳnh	16/05/2003	VPET	58	Đủ điều kiện
147	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570093	Nguyễn Tấn Tài	24/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
148	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570132	Nguyễn Thị Thu Thảo	06/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
149	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570096	Trần Loan Ngọc Thảo	25/11/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
150	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570113	Nguyễn Quốc Thái	03/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
151	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570147	Nguyễn Thị Hồng Thắm	06/02/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
152	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570103	Trần Thị Xuân Thu	06/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
153	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570118	Nguyễn Minh Thuỳ	09/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
154	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570140	Danh Thị Anh Thư	23/01/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
155	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570348	Nguyễn Nhật Tiến	25/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
156	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570119	Trần Trân Trân	02/07/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
157	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570127	Vũ Xuân Việt	01/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
158	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570110	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	11/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
159	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570123	Võ Thị Kim Xuyến	25/10/2004	TOEIC	575	Đủ điều kiện
160	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570115	Nguyễn Trang Phi Yến	26/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
161	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng - K48 PHVL	31221570536	Lê Phương Anh	02/01/2004	TOEIC	785	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
162	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng - K48 PHVL	31221570542	Nguyễn Vũ Thục Đoan	18/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
163	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng - K48 PHVL	31221570546	Phạm Thị Thảo Nhi	26/05/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
164	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng - K48 PHVL	31221570494	Hoàng Sơn	13/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
165	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng - K48 PHVL	31221570505	Đoàn Huỳnh Thảo Vy	07/11/2004	TOEIC	630	Đủ điều kiện
166	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570502	Lê Thị Thúy Ái	20/04/2004	TOEIC	570	Đủ điều kiện
167	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570458	Lê Anh Duy	28/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
168	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570378	Nguyễn Thành Huy	12/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
169	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570455	Trương Văn Huỳnh	19/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
170	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570487	Phùng Thị Quỳnh Hương	13/08/2004	TOEIC	575	Đủ điều kiện
171	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570454	Huỳnh Lưu Vân Khánh	02/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
172	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570541	Nguyễn Hoàng Yến Linh	09/01/2004	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
173	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570471	Nguyễn Phạm Hiên Minh	19/09/2004	TOEIC	615	Đủ điều kiện
174	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570440	Phùng Hoàng Hồng Nhung	28/03/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
175	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570425	Nguyễn Thanh Như	25/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
176	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570424	Từ Tấn Phô	02/05/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
177	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570476	Lê Phương Thảo	25/04/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
178	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570491	Nguyễn Hoàng Thái	14/12/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
179	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570438	Nguyễn Phúc Thiên	30/05/2004	VPET	57	Đủ điều kiện
180	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570453	Phạm Minh Anh Thư	23/11/2004	TOEIC	545	Đủ điều kiện
181	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570481	Hồ Xuân Thương	16/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
182	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570358	Nguyễn Bảo Ân	08/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
183	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570408	Nguyễn Ngọc Diễm	21/07/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
184	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570390	Hoàng Thị Hoa	22/02/2004	VPET	53	Đủ điều kiện
185	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570357	Nguyễn Gia Huy	09/05/2003	VPET	58	Đủ điều kiện
186	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570412	Nguyễn Thị Liên Hương	16/04/2004	VPET	54	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
187	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570380	Nguyễn Thị Kim Khánh	17/11/2004	VPET	56	Đủ điều kiện
188	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570375	Hồ Thị Thùy Linh	06/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
189	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570406	Trương Hoàng Lộc	15/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
190	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570392	Dương Thị Cẩm Ly	30/06/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
191	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570393	Nguyễn Thị Thảo My	04/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
192	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570381	Nguyễn Thị Tuyết Nga	08/11/2003	VPET	47	Đủ điều kiện
193	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570409	Phạm Thị Kim Ngân	25/06/2004	VPET	51	Đủ điều kiện
194	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570388	Trần Lê Kim Ngân	19/12/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
195	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570376	Tăng Thị Thùy Nhân	18/03/2004	VPET	55	Đủ điều kiện
196	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570373	Nguyễn Tấn Phát	29/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
197	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570421	Lê Hoàng Phương	22/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
198	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570356	Võ Linh Tâm	04/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
199	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570383	Nguyễn Chí Tập	25/10/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
200	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570386	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	12/01/2003	VPET	58	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
201	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570410	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/11/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
202	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570400	Trần Thị Phương Thảo	20/12/2004	VPET	50	Đủ điều kiện
203	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570399	Trần Anh Thư	25/09/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
204	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570391	Trần Ngọc Minh Thư	21/11/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
205	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570419	Phạm Ngọc Phương Thy	20/03/2004	VPET	58	Đủ điều kiện
206	Khóa 48 (KSV) ĐHCQ	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570384	Trần Lê Anh Thy	03/01/2004	VPET	54	Đủ điều kiện
207	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570428	Nguyễn Mai Thảo	26/11/2005	TOEFL iBT	70	Đủ điều kiện
208	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 01 - K49	[Chuẩn]_ Công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Khóa 49 PHVL	31231570388	Dương Minh Kha	27/10/2005	TOEIC	680	Đủ điều kiện
209	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Kế toán doanh nghiệp 01 - K49	[Chuẩn]_ Kế toán doanh nghiệp - Khóa 49 PHVL	31231570287	Phan Thế Dân	27/02/2005	TOEIC	690	Đủ điều kiện
210	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Kế toán doanh nghiệp 01 - K49	[Chuẩn]_ Kế toán doanh nghiệp - Khóa 49 PHVL	31231570289	Phan Thị Thùy Dương	04/06/2005	TOEIC	550	Đủ điều kiện
211	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570396	Bùi Xuân Bình	25/11/2005	TOEIC	585	Đủ điều kiện
212	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570474	Hoàng Gia Linh	11/09/2005	TOEIC	630	Đủ điều kiện
213	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570432	Nguyễn Hữu Tín	17/06/2005	TOEIC	655	Đủ điều kiện

TT	Khóa	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm CC	Thỏa điều kiện xét
214	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Marketing 01 - K49	[Chuẩn]_Marketing - Khóa 49 PHVL	31231570057	Nguyễn Nguyệt Ánh	24/06/2005	TOEIC	640	Đủ điều kiện
215	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Marketing 01 - K49	[Chuẩn]_Marketing - Khóa 49 PHVL	31231570111	Lê Bảo Trân	19/05/2005	TOEIC	655	Đủ điều kiện
216	Khóa 49 (KSV) ĐHCQ	Ngân hàng 01 - K49	[Chuẩn]_Ngân hàng - Khóa 49 PHVL	31231570221	Trương Phạm Huỳnh Anh	18/06/2005	TOEIC	600	Đủ điều kiện
217	Khóa 50 (KSV) ĐHCQ	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570402	Tô Hoàng Ngân	07/04/2006	Aptis ESOL	151	Đủ điều kiện
218	Khóa 50 (KSV) ĐHCQ	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570421	Phạm Hồng Thẩm	07/10/2006	TOEIC	550	Đủ điều kiện
219	Khóa 50 (KSV) ĐHCQ	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570440	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	03/10/2006	PTE	42	Đủ điều kiện

Tổng cộng: 219 sinh viên